

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2025/HS-ST**
Ngày 08/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Ông Nguyễn Công Chính.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại phòng xử án D, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 425/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 433/2024/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Hữu T** (tên gọi khác: không có); Sinh ngày 16 tháng 4 năm 1996, tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông Đỗ Hữu T1, sinh năm 1964 và con bà Thạch Thị Phương L, sinh năm 1971; bị cáo có vợ là Phùng Tố T2, sinh năm: 2002 và có 02 con sinh năm 2018 và sinh năm 2020.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 10/02/2023, bị Công an thị xã N, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” cho người khác theo điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Ngày 26/02/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Khánh Hoà khởi tố về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”,

ngày 28/11/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 03 năm tù.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 23/10/2024 đến nay - *Có mặt*.

* *Người bị hại*: Ông Lại Hồng Q, sinh năm 1984, trú tại: Thôn G, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt*.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Dương Thị Quỳnh N, sinh năm 1990, trú tại: Thôn G, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 11/8/2024, sau khi đi nhậu về, thấy con gái của chị N là cháu Nguyễn Ánh N1, đang chơi ở gần phòng trọ cùng với bạn nên Q bế cháu N1 vào phòng trọ của chị N (Lại Hồng Q sống cùng dãy phòng trọ với Dương Thị Q1) khi vào phòng Q thấy chị N trong tình trạng say rượu, đang nằm ngủ trên giường với tư thế nằm nghiêng, mặt quay vào phía tường, chân gần cửa ra vào, lúc này Q ngồi xuống nền nhà, sát mép giường. Một lúc sau, thấy cháu N1 và bạn chạy ra ngoài chơi, nên Q nảy sinh ý muốn quan hệ tình dục với chị N, nên Q nằm lên giường phía sau lưng chị N sau đó luồn tay trái xuống dưới cổ của Như, tay phải Q ôm eo chị N rồi luồn tay phải vào bên trong áo ngực và sờ vào vú bên phải của chị N, tay trái Q kéo đầu chị N vào để hôn. Lúc này chị N tỉnh dậy, thấy Q đang sờ mó mình nên chị N la hét “thả ra, thả ra” tuy nhiên Q không thả mà tiếp tục dùng tay phải luồn vào quần của N (bên trong quần lót) rồi dùng ngón tay trở móc vào trong âm đạo của chị N, thì chị N liên tục vùng vẫy, dùng tay đẩy Q ra và cào cào vào tay của Q khiến nhiều nơi trên tay và người Q bị xây xước. Cùng lúc này, Đỗ Hữu T và anh Lữ Trung T3 vừa đi nhậu về, khi đi ngang qua phòng trọ của chị N, nghe thấy tiếng chị N đang la hét nên T chạy vào, thấy chị N đang vùng vẫy, cào cào Q nên T vừa chửi, vừa dùng tay nắm nhiều cái vào vùng vai, má bên phải của Q, rồi T dùng tay nắm vào sau cổ áo của Q kéo mạnh ra khiến phần lưng của Q va vào tấm kính của tủ quần áo làm cho tấm kính này bị vỡ thành nhiều mảnh. Do bị đánh bất ngờ, Q té xuống nền gạch men trong tư thế nằm ngửa, nên Q dùng tay phải nhặt một mảnh kính dài khoảng 20cm, rộng khoảng 4cm (gần giống hình chữ nhật) rồi vùng về phía T, T đưa tay trái lên đỡ thì mảnh kính cắt trúng cánh tay trái của T gây thương tích chảy máu, thấy vậy T dùng tay trái cầm vào cổ tay phải của Q để giữ lại, tay phải của T nắm vào cổ áo Q và kéo Q ra khỏi phòng ngủ của chị N, do bị T nắm cổ tay phải của Q đau nên mảnh kính trên tay Q rơi ra ngoài. Sau đó, Q và T cãi nhau qua lại thì T kéo Q ra bên ngoài, khi đến cửa ra vào phòng trọ, Q bị

té ngã ngựa, phần lưng của Q nằm lên lối lên xuống phòng trọ của chị N, khi này, T ngồi lên người Q, hai chân đạp lên hai khuỷu tay của Q và dùng hai tay liên tiếp đâm vào vùng mặt của Q, vừa đâm T vừa chửi bới, sau đó chị N chạy ra can ngăn T lại, và anh T3 cũng vào can ngăn và kéo T ra nên Q đi về, khi về gần đến phòng trọ thì Q đứng lại rồi chỉ tay về phía T và nói “mày nhớ mặt tao nha”, thấy vậy T lấy ra 01 cây kim loại hình chữ “T” rồi đuổi theo Q, Q vội bỏ chạy nên T không đuổi nữa. Sau đó Q đến Bệnh viện Đ để chữa trị vết thương, còn T đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để chữa trị vết thương.

- **Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 688/KLTTCT-PY, ngày 10/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ của Lại Hồng Q, kết luận:**

Xây xát da để lại sẹo mờ sau vai phải, cách mồm cùng vai phải 9,5cm, kích thước (01 x 0,5) cm, tỷ lệ: 1% (Một phần trăm); Chấn thương phần mềm: Đụng dập niêm mạc môi trên + dưới; Đa xây xát da vùng trán; Bầm tím mắt phải tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da trong bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0% (Không phần trăm); Gãy xương chính mũi, tỷ lệ: 8% (Tám phần trăm); Vết thương củng mạc đã khâu mắt trái, ảnh hưởng thị lực mắt trái: Gây giảm thị lực mắt trái (Đếm ngón tay 2m, kính lực không tăng); thị lực mắt phải 10/10, tỷ lệ: 31% (Ba mươi một phần trăm), cộng với 2% theo phương pháp cộng tại thông tư.

Tổng tỷ lệ thương tích là 38%. Vật tác động: Vật tày, cứng và vật tày, cứng, có cạnh và vật tày, cứng có bề mặt không bằng phẳng.

- **Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 671/KLTTCT-PY, ngày 30/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ của Đỗ Hữu T, kết luận:**

- Vết thương để lại sẹo hơi chéo mặt sau 1/3 giữa - dưới cẳng tay trái, bờ đều, kích thước (4,5 x 0,1)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Hữu T tại thời điểm giám định là: 01%. Vật tác động: Vật sắc.

- **Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 49/KLXHTD-PY, ngày 30/8/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đ của chị Dương Thị Quỳnh N, kết luận:** Tình trạng màng trinh: Đã thoái triển, chỉ còn một phần từ vị trí 9 giờ đến vị trí 3 giờ, và một vài gờ nhỏ vị trí 5 – 6 giờ; Không có dấu hiệu tổn thương mới.

+ Các phần khác của bộ phận sinh dục: Tầng sinh môn: Sẹo cũ tầng sinh môn (sẹo cắt tầng sinh môn, tương ứng vị trí 7 giờ của màng trinh), kích thước (0,4 x 0,1)cm.

+ Các bộ phận khác trên cơ thể: Các vết xây xước nhẹ và bầm tím ở vùng phía trước cổ tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Thị Quỳnh N tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm). Vật tác động: Vật tày và vật tày có cạnh.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-BMT ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Đỗ Hữu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Người liên quan và bị cáo đã tự nguyện làm đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với Q về hành vi: Q đánh gây thương tích cho Đỗ Hữu T và hiếp dâm đối với bà Dương Thị Quỳnh .

Về bồi thường: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 10.000.000đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng bà Dương Thị Quỳnh N yêu cầu ông Lại Hồng Q bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, đến nay ông Q đã bồi thường 9.000.000đồng; Số tiền còn lại cho bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Hữu T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp với hình phạt 03 năm tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” tại Bản án số 273/2024/HSST, ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà để buộc bị cáo Đỗ Hữu T phải chấp hành chung cho cả hai Bản án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Không.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì khác, nên không đề cập xem xét.

+ Về nội dung khác: Bị cáo và người liên quan rút đơn không yêu cầu xem xét hành vi của Q là tự nguyện nên không đề cập xem xét.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không tranh luận, bào chữa gì thêm; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên vào ngày 11/8/2024, tại 442/26 Y, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Lại Hồng Q đã có hành vi quan hệ tình dục khác trái ý muốn với chị Dương Thị Quỳnh N, sau đó Đỗ Hữu T khi nhìn thấy sự việc đã dùng tay phải nắm 02 cái vào vùng vai phải và vùng mặt bên phải của Q rồi nắm vào sau cổ áo của Q và kéo mạnh ra khiến phần lưng của Q va vào tấm kính của tủ quần áo làm cho tấm kính này bị vỡ thành nhiều mảnh; thì Q dùng tay phải nhặt một mảnh kính dài khoảng 20cm, rộng khoảng 4cm (gần giống hình chữ nhật) rồi chém trúng cánh tay trái của T gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01% (một phần trăm). Sau khi bị Q dùng mảnh kính chém trúng tay trái, bức tức nên T kéo Q ra bên ngoài dùng hai tay liên tiếp nắm vào vùng mặt của Q gây thương tích với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 38%.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS, là có căn cứ pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%”.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự hung hăng, coi thường pháp luật, không những xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, nhưng cũng cần xem xét đến một phần lỗi của bị hại; để áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này sau đó tổng hợp với Bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà để buộc bị cáo chấp hành chung là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại và được người bị hại làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Hữu T đã bồi thường cho người bị hại Lại H tổng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Nội dung khác:

Đối với hành vi của Lại Hồng Q đánh gây thương tích cho Đỗ Hữu T, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% và có hành vi hiếp dâm đối với bà Dương Thị Quỳnh N. Ngày 13/8/2024, bà N và bị cáo T đã tự nguyện làm đơn xin bãi nại và yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với Q. Do đó, hành vi của Lại Hồng Q là vi phạm hành chính theo điểm e, khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP của Chính phủ. Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lại Hồng Quân theo quy định, là phù hợp.

Đối với việc bà Dương Thị Quỳnh N yêu cầu ông Lại Hồng Q bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Đến nay, ông Q đã bồi thường 9.000.000 đồng, số tiền còn lại bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác theo quy định pháp luật là tự nguyện và phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu T **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam, ngày 23/10/2024.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp với hình phạt 03 năm tù về tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” tại Bản án số 273/2024/HSST, ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà để buộc bị cáo Đỗ Hữu T phải chấp hành chung cho cả hai Bản án là **05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/10/2024.

3. Về vật chứng của vụ án: Không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường xong giữa bị cáo và người bị hại số tiền 10.000.000đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Hữu T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo, Người bị H, người liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH